

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST
Ngày: 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Xuân Kiều, ông Vũ Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Kim Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03 /2022/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06 /2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 2 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Tô Kim P. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 24/5/1999, tại CN, ĐN. Nơi cư trú: Tổ 13, Ấp TB, xã BB, huyện M, tỉnh ĐN. Trình độ học vấn: Lớp 06/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nữ. Con ông Lầu A và bà Tô Thị T. Chồng, con: Chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 12/02/2021, bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn - Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định”. Ngày 22/02/2021 đã nộp tiền phạt 4.000.000 đồng. Bị bắt tạm giam ngày 24/11/2021 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. có mặt.

2- Họ và tên: Trần Thị C. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07/12/1985, tại TY, QN. Nơi cư trú: đội 3, thôn TN, xã HL, huyện TY, tỉnh QN. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Sán Dìu. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nữ. Trình độ học vấn: Lớp 03/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Văn C và bà Lầu V. Chồng: Chưa có. Có 01 con. Tiền án: Chưa. Tiền sự: Ngày 12/02/2021, bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn - Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định”. Ngày 18/11/2021 nộp tiền phạt 4.000.000 đồng. Bị Bắt, tạm giam ngày 24/11/2021 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người làm chứng: Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sang Trung Quốc để tìm việc làm nên từ đầu năm 2020, Tô Kim P và Trần Thị C đều tự tìm cách thuê người đưa dẫn vượt biên trái phép sang Trung Quốc. Ngày 03/02/2021, cả 2 bị Công an Trung Quốc kiểm tra, phát hiện bắt giữ vì nhập cảnh, cư trú trái phép nên bị đưa đi cách ly. Đến tối ngày 06/02/2021, hết thời gian cách ly P và C ra khu vực bờ sông biên giới Việt Nam – Trung Quốc rồi đi đồ nhập cảnh trái phép về Việt Nam tại khu vực biên giới Mốc 1364 (2)+300 m thuộc thôn LP, xã BS, thành phố MC và bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn phát hiện, lập biên bản, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định”, với hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng/1 người. Ngày 20/02/2021, sau khi hoàn thành thời gian cách ly phòng dịch Covid-19 theo quy định tại thành phố MC, P và C không về địa phương mà tiếp tục tự tìm người đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Ngày 24/02/2021, cả 2 sang đến Đông Hưng, Trung Quốc và bị Công an Trung Quốc phát hiện, bắt giữ. Ngày 09/11/2021, sau khi được Công an Trung Quốc trả tự do, P và C ra bờ sông biên giới Trung Quốc - Việt Nam gặp nhau rồi cùng đi đồ nhập cảnh trái phép về Việt Nam tại khu vực Mốc 1364 (2)+300 m thì bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn phát hiện, bắt giữ

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSQN-P1 ngày 07/01/2022 của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Tô Kim P và Trần Thị C về tội: “Vi phạm quy định về nhập cảnh”, theo Điều 347 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận bị truy tố, xét xử về tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh” là đúng, không oan. Vì hai bị cáo đã có hành vi nhập cảnh từ Trung Quốc vào Việt Nam nhưng không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Quảng Ninh : tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với kết quả điều tra. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Hai bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì hành vi của bị cáo là sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ lời khai nhận của hai bị cáo, quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bản ảnh, sơ đồ hiện trường. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Tô Kim P và Trần Thị C đã có hành vi nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam, bị Đoàn Biên phòng Bắc Sơn phát hiện lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào 12/02/2021, về hành vi: “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định”. Nhưng đến ngày 09/11/2021, Tô Kim P, Trần Thị C lại tiếp tục nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc vào Việt Nam qua sông biên giới khu vực Mốc 1364 (2)+300 m thuộc thôn Lục Phủ, xã Bắc Sơn, thành phố Móng Cái. Hành vi của hai bị cáo đã vi phạm điều 35 Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam,

Khoản 1 Điều 35 Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam quy định “*Công dân Việt Nam khi xuất cảnh, nhập cảnh xuất trình cho người làm nhiệm vụ kiểm soát xuất nhập cảnh hoặc công kiểm soát tự động các giấy tờ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 33, Điều 34 của Luật này, trừ trường hợp đi trên phương tiện quốc phòng, an ninh để ra, vào lãnh thổ Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh*”

Hành vi của hai bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý trong công tác xuất nhập cảnh, ảnh hưởng xấu đến quan hệ đối ngoại giữa Việt Nam Trung Quốc và công tác phòng chống dịch Covid-19 của nhà nước, nên hai bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh” đúng như truy tố của Viện kiểm sát.

[3] Xét vai trò các bị cáo, trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau, nên chịu mức án ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[6] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo: Tô Kim P 01 giấy chứng minh nhân dân số 276036xxx, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo P.

[7] Về án phí, căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Tô Kim P và Trần Thị C phạm tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh”

+ Áp dụng Điều 347; điểm i; s khoản 1 điều 51. Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Tô Kim P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 24/11/2021 .

- Xử phạt bị cáo Trần Thị C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 24/11/2021.

+ Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự.

Trả lại bị cáo Tô Kim P 01 giấy chứng minh nhân dân số 276036115 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/3/2019.

Tình trạng vật chứng, như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng số 51 ngày 10/1/2022. giữa Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh với Công an tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa